

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thú y số 79/2015/QH13;

Căn cứ Luật Chăn nuôi số 32/2018/QH14;

Căn cứ Luật số 146/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số Điều của 15 Luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 80/2022/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thú y;

Căn cứ Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 46/2022/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết Luật Chăn nuôi;

Căn cứ Nghị định số 84/2024/NĐ-CP ngày 10 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về thi điểm phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực cho chính quyền Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 370/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Quyết định số 414/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2021 - 2030";

Căn cứ Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền trong lĩnh vực quản lý nhà nước về chăn nuôi và thú y;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1215/TTr-SNNMT-CCCNTY ngày 16 tháng 01 năm 2026 về Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các sở ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu, tổ chức triển khai thực hiện Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1663/QĐ-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Quyết định số 2099/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương, Kế hoạch số 4455/KH-UBND ngày 14 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính, Y tế, Thông tin và Truyền thông, An toàn thực phẩm; Công an Thành phố; Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường Thành

phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã, đặc khu; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Cục Chăn nuôi và Thú y;
- TTUB: CT, PCT (BMT);
- VPUB: CVP, PCVP;
- Phòng ĐT;
- Lưu: VT, (ĐT/Thi).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Bùi Minh Thạnh

KẾ HOẠCH

Triển khai Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của
Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh)

I. MỤC TIÊU

1. Hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp của Thành phố Hồ Chí Minh được củng cố và tăng cường năng lực theo đúng chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước, đảm bảo tinh gọn, phù hợp với thực tiễn.

2. Hệ thống giám sát dịch bệnh động vật, thủy sản được củng cố, tăng cường năng lực và hoạt động hiệu quả nhằm phát hiện sớm ổ dịch, phân tích nhận định tình hình dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật và thủy sản, góp phần kiểm soát tốt dịch bệnh động vật, thủy sản, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và chủ động hội nhập với quốc tế.

3. Tổng hợp, phân tích và đánh giá kết quả quan trắc, cảnh báo môi trường; các nguồn nước chính cung cấp và thực trạng xả thải tại các vùng nuôi; kết quả giám sát dịch bệnh động vật thủy sản, tình hình dịch bệnh; các chỉ tiêu dịch tễ và chỉ tiêu liên quan cần xét nghiệm nhằm xác định mức độ nguy cơ phát sinh, dự báo khả năng phát sinh, lây lan dịch bệnh động vật thủy sản.

4. Nâng cao năng lực kiểm dịch, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y; tỷ trọng gia súc, gia cầm được giết mổ tập trung tại các nhà máy giết mổ công nghiệp đạt tương ứng khoảng trên 98% gia súc, 100% gia cầm vào năm 2030.

5. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý chăn nuôi; phòng, chống dịch bệnh; kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ; nhận dạng, truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm động vật.

6. Đảm bảo thức ăn chăn nuôi, thuốc, vắc xin dùng trong thú y lưu hành trong danh mục theo quy định, đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả; tăng cường công tác quản lý sử dụng kháng sinh có hiệu quả, giảm thiểu việc kháng kháng sinh.

7. Dịch vụ kỹ thuật chăn nuôi, thú y được phát triển theo hướng xã hội hóa, chuyên nghiệp hóa trên địa bàn Thành phố.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành chăn nuôi, thú y

a) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc sửa đổi bổ sung Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành luật; sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ công tác

phòng, chống dịch bệnh động vật, xử lý vệ sinh thú y và xử lý vi phạm trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

b) Tổ chức tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch triển khai các chương trình quốc gia liên quan đến lĩnh vực, chăn nuôi, thú y; xây dựng văn bản thực hiện các quy định pháp luật, chính sách nhằm triển khai có hiệu quả lĩnh vực quản lý nhà nước chuyên ngành chăn nuôi, thú y phù hợp với thực tiễn của Thành phố Hồ Chí Minh.

c) Báo cáo tổng kết, đánh giá thi hành Luật Chăn nuôi, Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Củng cố, nâng cao năng lực hệ thống tổ chức các cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp trên địa bàn thành phố

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức, nâng cao năng lực hiệu quả hoạt động của Chi cục Chăn nuôi và Thú y sau sắp xếp theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

b) Củng cố, tăng cường năng lực cho hệ thống thú y tại địa phương, đặc biệt tại xã, phường, đặc khu đảm bảo yêu cầu chuyên môn, hiệu lực, hiệu quả trong tình hình thay đổi địa giới hành chính như hiện nay (địa bàn cấp xã rộng hơn rất nhiều so với trước đây).

c) Trình Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thông qua chủ trương về chế độ, chính sách đối với nhân viên thú y xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố.

3. Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản

a) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

- Triển khai các văn bản của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành liên quan đến chính sách về phòng, chống dịch bệnh trong chăn nuôi; tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách khuyến khích xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi an toàn dịch bệnh tại các vùng nuôi tập trung trên địa bàn Thành phố.

- Đẩy mạnh xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất chăn nuôi an toàn dịch bệnh hướng tới xuất khẩu theo tiêu chuẩn của Tổ chức Thú y Thế giới (WOAH).

- Tăng cường năng lực hệ thống thử nghiệm thú y, chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, vệ sinh thú y.

- Tăng cường giám sát chủ động lưu hành bệnh, đánh giá sự biến đổi của tác nhân gây bệnh để phát hiện sớm ổ dịch, phân tích dịch tễ, dự báo và cảnh báo kịp thời các loại dịch bệnh động vật; phòng, chống dịch bệnh lây truyền từ động vật sang người.

- Giám sát tổ chức, cá nhân, hành nghề thú y tuân thủ các quy định của pháp luật về thú y và pháp luật có liên quan trong hành nghề; cung cấp thông tin liên quan cho cơ quan quản lý chuyên ngành thú y; khuyến khích khi tham gia hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật tại địa phương.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền bằng nhiều hình thức tới các cơ sở, hộ chăn nuôi động vật, nuôi trồng thủy sản về tính chất nguy hiểm của dịch bệnh, các quy định của pháp luật và các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật.

- Tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về chẩn đoán, mổ khám, lấy mẫu bệnh phẩm, điều tra dịch tễ, giám sát, dự báo, cảnh báo dịch bệnh, phân tích nguy cơ, không chế dịch bệnh động vật cho đội ngũ nhân viên thú y các cấp.

b) Nâng cao năng lực phòng, chống dịch bệnh động vật thủy sản

- Tập trung xây dựng kế hoạch chủ động phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi của địa phương; bố trí đủ nguồn lực và tổ chức triển khai thực hiện.

- Tổ chức giám sát phát hiện tác nhân gây bệnh; kiểm soát chất lượng con giống thủy sản; quan trắc cảnh báo môi trường; xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi sản xuất thủy sản an toàn dịch bệnh; tổ chức ứng phó các sự cố thủy sản chết bất thường trên địa bàn; điều tra dịch tễ và xử lý ổ dịch; tổ chức tuyên truyền về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật thủy sản; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại nhằm nâng cấp phòng thử nghiệm chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật thủy sản; tổ chức đào tạo, tập huấn về quy trình chẩn đoán, kỹ thuật xét nghiệm bệnh động vật thủy sản.

- Tăng cường năng lực giám sát, dự báo, cảnh báo, ứng phó dịch bệnh, nhất là đối với các dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, bao gồm: ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ cao và nâng cấp hệ thống thu thập, quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu (về nuôi trồng thủy sản, dịch bệnh, quan trắc môi trường,...), phân tích dữ liệu và cảnh báo dịch bệnh; tổ chức xây dựng bản đồ dịch tễ và ứng dụng để kiểm soát dịch bệnh nguy hiểm trên địa bàn.

4. Nâng cao năng lực kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y

a) Tiếp tục theo dõi, thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch bố trí nhà máy giết mổ gia súc, gia cầm trên địa bàn Thành phố theo hướng tập trung, công nghiệp, đáp ứng yêu cầu vệ sinh thú y, bảo vệ môi trường; khuyến khích các nhà máy giết mổ công nghiệp đạt 100% công suất theo thiết kế.

b) Ban hành chính sách khuyến khích phát triển hoạt động giết mổ tập trung, công nghiệp phù hợp đối với khu vực Thành phố Hồ Chí Minh mở rộng (địa bàn thuộc tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cũ).

c) Thúc đẩy công nghiệp chế biến sản phẩm chăn nuôi, tổ chức lại hệ thống giết mổ, tăng cường chế biến thực phẩm, đa dạng hóa sản phẩm; tăng cường chế biến phụ phẩm chế biến sau giết mổ làm thức ăn chăn nuôi. Khuyến khích các doanh nghiệp sản xuất, chế biến sản phẩm chăn nuôi theo chuỗi phục vụ nhu cầu đa dạng của người tiêu dùng trong nước, khách du lịch và góp phần thúc đẩy xuất khẩu phát triển.

d) Tăng cường công tác phối hợp giữa các địa phương và Đoàn kiểm tra liên

ngành phòng, chống dịch bệnh để kiểm tra, phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vận chuyển, kinh doanh, giết mổ động vật, sản phẩm động vật trái phép, không rõ nguồn gốc, xuất xứ trên địa bàn quản lý và các cơ sở giết mổ thủ công còn tổ chức giết mổ gia súc sau khi đã hết thời gian gia hạn.

đ) Kiểm soát chặt chẽ điều kiện vệ sinh thú y tại các cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật; xử lý triệt để tình hình kinh doanh động vật sống, các sản phẩm không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y tại các chợ, khu vực xung quanh chợ, các điểm kinh doanh tự phát.

e) Tổ chức thực hiện có hiệu quả việc kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật từ các tỉnh quá cảnh hoặc nhập vào Thành phố tiêu thụ; nâng cao năng lực hệ thống xét nghiệm, mở rộng đăng ký thực hiện phân tích thêm chỉ tiêu liên quan đến tồn dư kháng sinh và vi sinh thực phẩm.

g) Tiếp tục triển khai việc phối hợp giữa các sở, ngành, nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển động vật và sản phẩm động vật lưu thông, tiêu thụ trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

h) Tổ chức các khóa tập huấn, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ; phối hợp với Viện, Trường, cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y và thủy sản tập huấn nâng cao năng lực quản lý cho cán bộ thú y các cấp.

5. Nâng cao năng lực quản lý thuốc thú y và dịch vụ thú y

a) Xây dựng kế hoạch giám sát phòng, chống kháng kháng sinh trong chăn nuôi giai đoạn 2026 - 2030 nhằm tham mưu chính sách quản lý sử dụng thuốc thú y, vắc xin, đặc biệt là kháng sinh hiệu quả.

b) Quản lý, giám sát chặt chẽ các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi trên địa bàn Thành phố; hoạt động hành nghề thú y, đảm bảo việc hành nghề đúng quy định của pháp luật.

c) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra hành nghề dịch vụ thú y; buôn bán vật tư, thuốc thú y; sản xuất, buôn bán thức ăn chăn nuôi; xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các trường hợp vi phạm quy định.

d) Hướng dẫn các cơ sở kinh doanh thuốc thú y thực hiện thực hành tốt nhà thuốc; khuyến khích cá nhân hành nghề dịch vụ thú y phối hợp cơ quan thú y trong công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn.

6. Nâng cao năng lực chẩn đoán, xét nghiệm

a) Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật, vệ sinh thú y, kháng sinh đáp ứng yêu cầu các chương trình, kế hoạch của Trung ương và Thành phố về phòng, chống dịch bệnh động vật và thủy sản.

b) Nâng cấp cơ sở hạ tầng, đầu tư trang thiết bị hiện đại; đào tạo nguồn nhân lực có kiến thức chuyên môn và năng lực cao đáp ứng nhu cầu hội nhập với khu vực và thế giới.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong chuyên ngành thú y và thủy sản

a) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hành chính và dịch vụ công trực tuyến; xây dựng bản đồ số hóa nhằm cập nhật cơ sở dữ liệu chăn nuôi, thú y, nuôi trồng thủy sản; chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý nhà nước và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y và thủy sản.

b) Chuyển đổi số nhằm thực hiện tốt công tác dự báo chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản trên cơ sở phân tích dữ liệu để đánh giá sát thực tế, kịp thời dự báo năng lực sản xuất và cung cầu thị trường chăn nuôi giúp điều tiết sản xuất.

c) Ứng dụng công nghệ số trong việc theo dõi diễn biến và dự báo dịch bệnh, khoanh vùng ổ dịch. Xác lập bản đồ vùng dịch với độ chính xác cao, từ đó có phương án dập dịch và phòng, chống lây lan hiệu quả.

d) Tiếp tục cải tiến, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc quản lý giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

đ) Thực hiện dự án truy xuất nguồn gốc động vật, sản phẩm thiết yếu có nguồn gốc động vật trên địa Thành phố.

8. Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra

a) Hàng năm, tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức được giao thực hiện công tác kiểm tra nghiệp vụ chuyên ngành; xây dựng kế hoạch đào tạo, bổ sung nguồn nhân lực.

b) Duy trì thường xuyên hoạt động kiểm tra chuyên ngành các lĩnh vực hoạt động chuyên môn chăn nuôi, thú y và thủy sản. Đẩy mạnh công tác giám sát và kiểm tra đột xuất.

c) Phối hợp chặt chẽ, trao đổi thông tin kịp thời trong công tác kiểm tra, giám sát giữa cơ quan quản lý chuyên ngành chăn nuôi, thú y, thủy sản với các cơ quan có liên quan.

III. NGUỒN VỐN VÀ CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

1. Nguồn vốn thực hiện

a) Nguồn ngân sách nhà nước (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) thực hiện theo phân cấp hiện hành (Trung ương, địa phương) và quy định của Luật Đầu tư công.

b) Nguồn phí được để lại chi theo quy định pháp luật về phí, lệ phí.

c) Các nguồn tài trợ, viện trợ, nguồn huy động hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

d) Nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, kế hoạch, dự án khác.

2. Cơ chế tài chính

a) Thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định pháp luật liên quan và quyết định của cấp có thẩm quyền.

b) Việc bố trí kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật nhằm hiện đại hóa và ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công việc được thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật đầu tư công.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các sở ngành, đơn vị liên quan tham mưu thực hiện có hiệu quả Kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp giai đoạn 2026 - 2030” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

b) Phối hợp các sở, ban ngành trao đổi thông tin, tài liệu liên quan đến thức ăn chăn nuôi, thuốc, vắc xin đảm bảo quy định lưu hành; công tác quản lý, sử dụng kháng sinh trong thú y; thông tin các cơ sở hoạt động sản xuất, kinh doanh, buôn bán vật tư, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi; hoạt động hành nghề thú y trên địa bàn Thành phố với các đơn vị thuộc nghiệp vụ Công an Thành phố Hồ Chí Minh để làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chăn nuôi, thú y.

c) Hàng năm, chịu trách nhiệm xây dựng dự toán ngân sách gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giao dự toán ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch; phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn quản lý, kiểm tra hồ sơ thủ tục thanh quyết toán đảm bảo hiệu quả chặt chẽ đúng quy định.

d) Tổ chức hướng dẫn, giám sát, kiểm tra, đôn đốc triển khai, đánh giá kết quả thực hiện, sơ kết, tổng kết; tổng hợp, báo cáo, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh những nội dung phát sinh trong quá trình thực hiện.

2. Sở Y tế

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác phòng, chống các bệnh lây truyền giữa người và động vật, cụ thể:

Tổ chức các buổi trao đổi thông tin, đề xuất danh mục các bệnh truyền lây từ động vật sang người; cảnh báo các bệnh truyền lây từ động vật sang người, đặc biệt là bệnh Đại, Cúm gia cầm; xây dựng mạng lưới phòng chống dịch bệnh từ động vật lây sang người, phối hợp với ngành y tế từ thành phố xuống xã, phường, đặc khu.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí dự toán kinh phí, kiểm tra, hướng dẫn hồ sơ thủ tục cấp phát thanh quyết toán thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định pháp luật.

4. Sở An toàn thực phẩm

a) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện quản lý và cung ứng thực phẩm sạch cùng các tỉnh; thực hiện truy xuất nguồn gốc, lấy mẫu giám sát sản phẩm động vật được giết mổ, nhập về Thành phố tiêu thụ.

b) Phối hợp các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức

thực hiện công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm trên địa bàn; tổ chức các chiến dịch truyền thông với nhiều hình thức đa dạng vào các đợt cao điểm, về an toàn thực phẩm.

c) Huy động các kênh truyền thông phổ biến quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm, các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, chế biến và tiêu dùng thực phẩm an toàn đến người dân Thành phố; cũng như nâng cao nhận thức của cộng đồng trong bảo đảm an toàn thực phẩm.

d) Tăng cường công tác kiểm tra và xử lý sản phẩm động vật không đảm bảo an toàn thực phẩm tại các cơ sở sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển và kinh doanh trên địa bàn Thành phố.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn việc truyền tải thông tin cảnh báo dịch bệnh động vật và thủy sản, phòng, chống dịch bệnh động vật, bệnh lây truyền giữa người và động vật.

b) Phối hợp tổ chức tuyên truyền, phổ biến những chủ trương, chính sách, quy định của Nhà nước và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hoạt động lưu thông, vận chuyển, giết mổ và kinh doanh thịt gia súc, gia cầm, thủy sản; định hướng người dân sử dụng nguồn thịt gia súc, gia cầm, thủy sản có nguồn gốc, đã qua kiểm dịch của cơ quan chuyên ngành thú y.

c) Phối hợp, hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường các giải pháp kỹ thuật xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành thú y và thủy sản tuân thủ Kiến trúc Chính quyền điện tử thành phố.

d) Phối hợp, hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Môi trường các giải pháp kỹ thuật tích hợp cơ sở dữ liệu chuyên ngành vào hệ thống Kho dữ liệu dùng chung của Thành phố.

6. Công an Thành phố

a) Chỉ đạo Công an xã, phường, đặc khu, phòng Cảnh sát giao thông Đường bộ - Đường sắt, Phòng Cảnh sát môi trường tham gia đảm bảo an ninh trật tự liên quan công tác hoạt động phòng, chống dịch bệnh động vật và kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật.

b) Bố trí nhân sự tham gia hoạt động tại các Trạm Kiểm dịch đầu mối giao thông (theo quy định tại Điều 40 Luật Thú y năm 2015) và các đoàn kiểm tra liên ngành phòng, chống dịch bệnh động vật.

c) Kịp thời điều tra, xử lý nghiêm các trường hợp đe dọa, hành hung người thi hành công vụ theo quy định của pháp luật.

7. Chi cục Quản lý thị trường Thành phố Hồ Chí Minh

a) Chủ động phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả và không rõ nguồn gốc xuất xứ đối với các sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường.

b) Tham gia phối hợp với các đơn vị liên quan kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, kinh doanh, buôn bán động vật và sản phẩm động vật lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

8. Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu

a) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

b) Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức, giáo dục pháp luật đối với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn quản lý về chăn nuôi, thú y.

c) Phối hợp triển khai công tác tiêm phòng, đăng ký nhu cầu sử dụng vắc xin hàng năm theo chính sách đặc thù hỗ trợ chi phí tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, chó, mèo trên địa bàn Thành phố.

d) Phối hợp xử lý, tiêu hủy động vật, sản phẩm động vật mang mầm bệnh, thuốc thú y giả, kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ, nhập lậu.

đ) Giám sát phát hiện sớm và thông báo tình hình dịch bệnh động vật, thủy sản; triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản; phối hợp cơ quan thú y hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch bệnh động vật, thủy sản.

e) Phối hợp xử lý các trường hợp vi phạm hành chính liên quan đến quy định của ngành chăn nuôi, thú y theo thẩm quyền.

g) Phối hợp rà soát, đánh giá, củng cố hệ thống nhân viên chăn nuôi, thú y xã, phường, đặc khu theo quy định.

h) Bố trí kinh phí và tổ chức phòng, chống dịch bệnh động vật; thống kê, đánh giá, hỗ trợ thiệt hại cho người chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản sau dịch bệnh động vật.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Đề án "Tăng cường năng lực hệ thống cơ quan quản lý chuyên ngành thú y các cấp, giai đoạn 2026 - 2030" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định nội dung Kế hoạch. Nếu có vướng mắc, báo cáo, đề xuất gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét giải quyết theo thẩm quyền và quy định, hoặc tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố chỉ đạo (nếu vượt thẩm quyền)./.